

NHÀ NGHIÊN CỨU CHÈO HÀ VĂN CẦU



Ông sinh năm 1927 ở xã Đông Thọ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Gốc nhà nghèo nhưng thuở nhỏ, Hà Văn Cầu ngoan ngoãn, thông minh, nên được các thầy hương sư hết lòng cứu mang, nhờ vậy mà cậu bé sớm học được ít chữ quốc ngữ. Chút chữ nghĩa ấy là cái vốn ban đầu giúp ông vào đời tiếp tục học hành, nghiên cứu và sáng tạo nghệ thuật trong suốt cuộc đời mình.

Ông coi việc học hành, nghiên cứu không chỉ phụ thuộc thời gian cấp sách đến trường nên từ thuở niên thiếu, ở đâu, làm việc gì, Hà Văn Cầu cũng xem là trường học hữu ích. Chính bởi thế so lớp trí thức cùng thế hệ, ông không được may mắn cấp sách đến nhiều cửa trường chính quy dài hạn như nhiều người, song bầu kiến thức trong ông đáng để thiên hạ nể trọng.

Trước hết, người đời biết đến Phó giáo sư Hà Văn Cầu là Nhà nghiên cứu sân khấu chèo với nhiều công trình chuyên sâu có giá trị. Vốn kiến thức của ông từng được truyền giảng cho sinh viên các khóa của trường Đại học Sân khấu Điện ảnh trong mấy chục năm qua. Cũng từ cái vốn quý giá này, ông đã được mời tham gia biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam và Bách khoa thư Hà Nội về chuyên ngành sân khấu; được mời trình bày với đại diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhằm góp phần làm căn cứ định hướng phát triển nền văn hóa - văn nghệ đậm đà bản sắc dân tộc.

Sau này, những công trình của Phó giáo sư Hà Văn Cầu được ông tuyển chọn vào các tập sách chuyên đề như : Tìm hiểu phương pháp viết chèo (Nxb Văn hóa - 1969), Tấu thơ và Tấu chèo (viết cùng Thanh Tịnh, Nxb Văn hóa - 1972), Tuyển tập Hề chèo (Giải A - Hội Văn nghệ dân gian - 1972, Nxb Văn hóa - 1972), Mấy vấn đề Kịch bản chèo (Nxb Văn hóa - 1979), Phong cách và thi pháp trong nghệ thuật Cải lương (Giải nhất Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam - 1993, Nxb Sân khấu - 1994), Bình diện kỹ thuật trong diễn xuất chèo (Nxb Sân khấu và Nhà hát chèo Việt Nam - 2000)...

Nhiều công trình nghiên cứu của ông còn được các học giả nước ngoài tìm hiểu và ca ngợi, được trích đăng trong các báo và tạp chí : Đức, Pháp, Hungary, Nhật Bản,... Tại Hội nghị quốc tế về Sân khấu tổ chức ở Đức - 1978, bài tham luận ông viết và đọc bằng tiếng Pháp "Đóng góp vào việc nghiên cứu hiệu quả gián cách của Brecht trong các sân khấu phương Đông" đã thu hút được sự chú ý của đông đảo thành viên tham dự; sau đó, báo chí nhiều nước đã trang trọng giới thiệu.

Phó giáo sư Hà Văn Cầu còn là tác giả của gần ba mươi kịch bản chèo, tuồng, cải lương, kịch nói (gồm phần lớn là chèo) : Giấc mơ của ông Cò (chèo, Giải khuyến khích Nhà Bình dân học vụ - 1956), Nền vợ nên chồng (chèo, Giải nhì Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam - 1957), Tống Trân - Cúc Hoa (Đoàn chèo Hưng Yên - 1961), Từ Thức (Nhà hát chèo Trung ương - 1990), Thạch Sanh (Đoàn Tuồng Trung ương - 1972), Người Công dân số 1 (viết chung, Đoàn Cải lương Trung ương - 1976), Sang Sông (Nhà hát kịch Việt Nam - 1970). Đáng chú ý là, hai kịch bản Quán ba cô và Lê Quý Đôn của tác giả đã đoạt Giải nhất và Giải nhì, do Hội nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam tặng năm 1993.

Phó giáo sư Hà Văn Cầu không chỉ là Nhà nghiên cứu, Tác giả kịch bản, ông còn hiểu rộng và sâu sắc nhiều lĩnh vực khác : Lịch sử, Văn học, Triết học, Thiên văn, Địa lý,... Vốn kiến thức này ông học được từ các kho sách trong thư viện là chủ yếu, và bằng sự kiên nhẫn của cả cuộc đời. Giống như ông học tiếng Pháp vậy. Vì có nhu cầu đọc sách tiếng Pháp để phục vụ công tác nghiên cứu mà ông miệt mài tự học, kết quả là ông đã đọc - viết - nghe - nói khá thành thạo. Cũng như để hiểu sâu các bộ môn Lịch sử, Triết học, Thiên văn,... ông không thể bỏ qua kho sách chữ Hán đồ sộ trong thư viện, thế là lại buộc mình tự vượt lên gian khó để học chữ Hán. Và, ông đã hiểu Hán học như nhiều thầy đồ Nho có tiếng.

Trả lời "nguyên nhân của sự thành công", Phó giáo sư Hà Văn Cầu không đã động tới yếu tố chủ quan mà cả đời ông không ngừng "đánh đổi". Sau chuỗi cười vui vẻ, ông nói: "Cái thời trai trẻ của tôi, có vị nhà thơ tuổi đàn anh phán tôi chẳng viết được đâu. Nhưng tôi coi đó là câu nói có ích, giúp tôi cố gắng vươn lên". Rồi ông nhắc tới Nhà hoạt động sân khấu Lộng Chương với tấm lòng kính trọng, coi Lộng Chương là người "cầm tay dạy chữ" ông. Trong câu nói ấy, người nghe thấy cả cái chất Hán học trong ông thật là đậm nét - "Nhất tự vi sư, bán tự vi sư" mà !

PHẠM HỒNG THẨM

(theo tạp chí Điện ảnh & Kịch trường)